

BÁO CÁO

Công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn xã Tân An

Thực hiện kế hoạch số:15/KHHND về việc “Giám sát công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn huyện Đak Pơ” theo quyết định 1956/QĐ-TTg. Ủy ban nhân dân xã báo cáo một số nội dung sau:

I. TÌNH HÌNH CHUNG

1. Đặc điểm kinh tế xã hội.

Xã Tân An có tổng diện tích tự nhiên là 2.654,93 ha. Trong đó đất nông nghiệp là 2.265,91 ha; đất phi nông nghiệp là 386,26 ha và đất chưa sử dụng là 2,76ha. Được chia thành 10 thôn. Tổng dân số 3.043 hộ (10.951 nhân khẩu).

Tân An được đánh giá là xã phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội ổn định. Tỷ lệ hộ nghèo 2.59%, hộ cận nghèo chiếm 4.57% dân số trên toàn xã. Gần 80% dân số toàn xã sống bằng nghề nông, lao động trên địa bàn xã chủ yếu sống bằng nghề nông và tranh thủ lúc nông nhàn, lao động nông thôn đi làm thuê ... để kiếm thêm thu nhập do đó trên địa bàn xã không có đối tượng lao động thất nghiệp. Toàn xã có 4.054 lao động qua đào tạo trên tổng số 6.132 lao động tham gia hoạt động kinh tế tại địa phương chiếm 66,11% tỷ lệ lao động qua đào tạo trên địa bàn xã.

2. Công tác chỉ đạo, hướng dẫn, tham mưu.

UBND xã chỉ đạo bộ phận chuyên môn tham mưu phối hợp với Hội nông dân xã triển khai thực hiện tuyển sinh mở lớp đào tạo nghề hàng năm theo kế hoạch, chỉ tiêu của cấp trên cho lao động nông thôn trên địa bàn xã.

3. Công tác tuyên truyền, tư vấn học nghề và việc làm:

Xác định công tác thông tin, tuyên truyền là nhiệm vụ quan trọng để tạo sự đồng thuận trong việc tổ chức thực hiện đào tạo nghề cho lao động nông thôn. Hàng năm Ủy ban nhân dân xã đã chỉ đạo đẩy mạnh tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn thông qua các hình thức như: Lồng ghép phổ biến các chính sách liên quan đến công tác dạy nghề trong các hội nghị, cuộc họp, sinh hoạt chi bộ, họp dân tại thôn.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN QUYẾT ĐỊNH 1956 NĂM 2019-2020

1. Kết quả đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

- Năm 2019: Lớp thứ 01 năm 2019 nghề trồng rau sạch với 30 học viên và đã thoát nghèo được 7 hộ.
- Năm 2020: 6 tháng đầu năm thực hiện mở 01 lớp nghề trồng rau an toàn với 30 học viên; dự kiến 6 tháng cuối năm mở 1 lớp trồng nấm.

2. Tình hình xây dựng và thực hiện các mô hình điểm đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

Các lớp đào tạo nghề nông thôn chủ yếu là hướng dẫn đào tạo cho lao động nông thôn có kiến thức, có kỹ thuật trong lao động sản xuất để tự tạo việc làm, nâng cao tay nghề trong lao động do đó hầu hết các học viên sau khi được đào tạo nghề đều có việc làm, phát triển sản xuất, chăn nuôi có kỹ thuật hơn, cụ thể có nhiều mô hình rau an toàn và nhiều mô hình chăn nuôi với quy mô lớn (như mô hình nhà lồng, tổ liên kết sản xuất rau an toàn, câu lạc bộ nói không với rau hai luống, câu lạc bộ phụ nữ với cuộc vận động “5 không 3 sạch”, mô hình mỗi hộ có một vườn rau và cây ăn trái...).

3. Tình hình sử dụng kinh phí:

Chính sách đối với người học, thực hiện tại điểm 1, khoản III, Điều 1 Quyết định 1956/QĐ-TTg ngày 27 tháng 11 năm 2009. Hỗ trợ 100% cho tất cả các học viên về tài liệu, học phí. Riêng đối với học viên là hộ nghèo, hộ cận nghèo được hỗ trợ 950.000đ/học viên/khóa.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

a. Thuận lợi.

Đề án “Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020” của Thủ tướng chính phủ trên địa bàn xã đã mang lại nhiều hiệu quả thiết thực. Tạo sự chuyển biến trong nhận thức về nghề, trang bị kiến thức về nghề, góp phần chuyển biến nghề nghiệp trong nhân dân, tạo công ăn việc làm, tăng thu nhập, cải thiện đời sống, góp phần giảm nghèo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực lao động nông thôn.

b. Những khó khăn vướng mắc, tồn tại và nguyên nhân trong quá trình thực hiện từng hoạt động của Đề án.

Cơ cấu đào tạo nghề hiện nay còn có nhiều bất cập, hiện nay trên địa bàn vẫn chủ yếu đào tạo các nghề trong lĩnh vực nông, lâm nghiệp hoặc những nghề phục vụ lao động tại chỗ. Các ngành thuộc lĩnh vực công nghiệp – xây dựng, dịch vụ, những nghề phục vụ cho các khu công nghiệp và xuất khẩu lao động vẫn chưa được chú trọng.

Công tác vận động đào tạo các ngành thuộc lĩnh vực công nghiệp – xây dựng, dịch vụ, những nghề phục vụ cho các khu công nghiệp và xuất khẩu lao động và hướng nghiệp cho học viên sau khi tham gia đào tạo nghề chưa triển khai được.

IV. KIẾN NGHỊ ĐỀ XUẤT.

Đối với kinh phí hỗ trợ cho học viên nên hỗ trợ thực hiện đúng theo tại điểm 1, khoản III, Điều 1 Quyết định 1956/QĐ-TTg ngày 27 tháng 11 năm 2009 là đối với hộ nghèo, người tàn tật với mức tối đa là 3 triệu đồng/ người/khóa và hỗ trợ tiền ăn cho học viên tham gia khóa học... nhằm thu hút học viên tham gia đào tạo nghề.

Có cơ chế hướng nghiệp và bao tiêu sản phẩm cho học viên sau khi học nghề.

Trên đây là báo cáo công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn xã Tân An.

Nơi nhận:

- Đoàn giám sát huyện;
- Lưu: VT (đ/c Tỉnh).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH



PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Thị Ngọc Loan

